

Cần Thơ là trung tâm kinh tế văn hóa xã hội của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Trong thời gian qua tỉnh luôn quan tâm đến việc đầu tư để phát triển kinh tế xã hội (So với giai đoạn 1991 - 1995 thì giai đoạn 1996 - 2000 đầu tư đã tăng 442,58%), đặc biệt là đầu tư cho các khu chế xuất và khu công nghiệp Cần Thơ; do đó, đến nay các khu chế xuất và khu công nghiệp Cần Thơ được đánh giá là 1 trong 10 KCN - KCX thành công nhất trong tổng số 68 KCN - KCX và khu công nghệ cao của cả nước.

Sự ra đời

Cần Thơ có diện tích tự nhiên 2.965km², dân số khoảng 2 triệu người. Cần Thơ là vị trí chiến lược, trung tâm vùng kinh tế trọng điểm của Việt Nam-vùng đồng bằng sông Cửu Long. Cần Thơ có hệ thống ngân hàng, mạng lưới khách sạn, nhà hàng, khu vui chơi giải trí... hấp dẫn, hiện đại. Có cơ sở hạ tầng khá phát triển, lực lượng lao động có trình độ, cơ cấu kinh tế đang chuyển dịch theo hướng phát triển các ngành công nghiệp, thương mại, dịch vụ. Nhằm phát huy ưu thế này, ngày 21.09.92 Hội đồng bộ trưởng đã có công văn số 4269/KTĐN cho phép tỉnh Cần Thơ thành lập khu chế xuất trên địa bàn khu công nghiệp Trà Nóc và ngày 17.09.94 Thủ tướng chính phủ có Quyết định số 513/TTg thành lập Ban quản lý khu chế xuất Cần Thơ, hình thành Khu chế xuất Cần Thơ, là khu chế xuất đầu tiên ở miền tây nam bộ. Đến ngày 24.04.97, nghị định 36/ CP của Chính phủ về "Qui chế khu công nghiệp" ra đời. Ngày 26.3.99 Chính phủ ban hành Quyết định số 53/TTg về một số biện pháp khuyến khích đầu tư nước ngoài, Nghị định số 51/1999/NĐ-CP, ngày 8.7.99 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi). Khu chế xuất Cần Thơ được xây dựng theo mô hình khu chế xuất - khu công nghiệp, với tên gọi mới là "Khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ". Việc hình thành và đưa vào hoạt động Khu chế xuất

và công nghiệp Cần Thơ nhằm tạo nên sự tăng trưởng kinh tế - xã hội mới cho tỉnh Cần Thơ nói riêng và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long nói chung.

Vị trí

Cần Thơ có ba khu công nghiệp: Trà Nóc, Hưng Phú và Vị Thanh. Trong đó khu công nghiệp Hưng Phú và Vị Thanh vẫn còn mới mẻ. Vì vậy, ở bài viết này chúng tôi chỉ đề cập đến Khu công nghiệp Trà Nóc, Cần thơ.

Khu chế xuất và công nghiệp (KCX & CN) Cần Thơ nằm trên quốc lộ 91, cách trung tâm thành phố Cần Thơ 3 km, cách sân bay Cần Thơ 2 km, cách cảng biển Cần Thơ 3 km và khuôn viên qui hoạch có tổng diện tích là 300 hecta.

Những kết quả đạt được

Khu công nghiệp Trà Nóc bao gồm: Giai đoạn I: KCN Trà Nóc 1 được xây dựng theo Quyết định số 817/QĐ/TTg, ngày 13.2.1995 của Thủ tướng Chính phủ,

diện tích 135,67 hecta, trong đó đất công nghiệp là 85,84 hecta và vốn đầu tư được duyệt là 14 triệu USD. Giai đoạn II: KCN Trà Nóc II được xây dựng theo Quyết định số 1000/QĐ/TTg, ngày 17.2.1998 của Thủ tướng Chính phủ, diện tích 165 ha, tổng vốn đầu tư là 17.344.071 USD. Diễn biến tình hình đầu tư từ năm 1995 đến tháng 9 năm 2001 như sau:

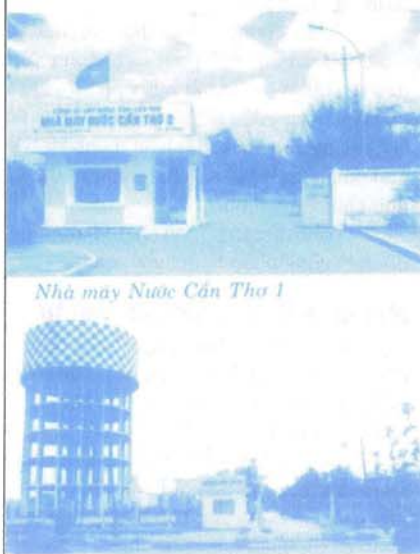
Năm 1995 là năm bắt đầu quy chế hoạt động sản xuất kinh doanh của Cần Thơ, số công ty xí nghiệp đã có sẵn từ trước khi thành lập là 12 doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước và 4 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Năm 1996 có thêm 5 dự án đầu tư vào KCX & CN Cần Thơ giai đoạn một với tổng vốn đầu tư là 27,78 triệu USD. Hiện nay đã có 4 dự án đã đi vào hoạt động.

Năm 1997 được xem là năm đạt kết quả khá nhất về thu hút đầu tư với 6 dự án và 3 kho hàng với tổng vốn đầu tư 71,1 triệu USD. Đã có 4 dự án đi vào hoạt

KHU CHẾ XUẤT VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CẦN THƠ TRÊN ĐÀ PHÁT TRIỂN

TS. PHƯỚC MINH HIỆP



Nhà máy Nước Cần Thơ 1

động, số còn lại vẫn đang tiếp tục xây dựng công trình.

Qua năm 1998, có 7 dự án đầu tư mới vào Cần Thơ với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 36,615 triệu USD. Bên cạnh đó, đặc biệt trong năm 1998, còn có 7 dự án cũ (Xí nghiệp Sovigaz, Xí nghiệp lông vũ Meko, Xí nghiệp may mặc Meko, Công ty phân bón hóa chất Cần Thơ, Xí nghiệp chế biến thực phẩm xuất khẩu Cataco, Công ty xăng dầu Hậu Giang và Chi cục dự trữ quốc gia) mở rộng sản xuất và tăng vốn đầu tư thêm 4,657 triệu USD. Trong năm 1998, tổng vốn thực sự đã đầu tư vào KCX & CN Cần Thơ (kể cả dự án mới và tăng vốn đầu tư mở rộng) là 26,45 triệu USD.

Năm 1999 và năm 2000 tình hình đầu tư vào Cần Thơ cũng có những

chuyển biến tốt. Trong năm 2000 có 11 dự án mới được cấp giấy phép với tổng số vốn đầu tư 29,8 triệu USD; trong đó có 4 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với số vốn đầu tư 19 triệu USD.

Đến cuối năm 2000 KCN Trà Nóc I đã lấp kín 90% diện tích đất xây dựng công nghiệp, có 53 doanh nghiệp với tổng số vốn đầu tư đăng ký 124,796 triệu USD, trong đó có 16 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, với vốn đăng ký khoảng 62,42 triệu USD, đã có 42 đơn vị đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đến cuối năm 2000 số vốn thực hiện đã đạt 58,25% tổng vốn đăng ký. Trong đó, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện 46,21% vốn đăng ký; các doanh nghiệp trong nước thực hiện 68,25%. KCN Trà Nóc I thực hiện 70,30%, KCN Trà Nóc II thực hiện 27,26%.... Năm 2000 là năm thực hiện vốn đầu tư đạt cao nhất so với năm trước, trên 42 triệu USD, tăng 68% so với năm 1999 và bằng 72% tổng vốn đầu tư thực hiện 4 năm (1996 - 1999).

Năm 2000 KCN Trà Nóc chiếm 20,30% giá trị sản lượng công nghiệp toàn tỉnh, chiếm 34% giá trị xuất khẩu toàn tỉnh.

Trong 9 tháng đầu năm 2001 các KCN Cần Thơ thu hút được vốn đầu tư 14,89 triệu USD; trong đó có 3 dự án có vốn đầu tư nước ngoài, với số vốn đầu tư 1,550 triệu USD.

Như vậy, đến cuối tháng 9.2001 KCN Cần Thơ tổng cộng có 70 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 173,060 triệu USD; trong đó có 21 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, với số vốn đăng ký 69,316 triệu USD. Đến cuối tháng 9 năm 2001 vốn thực hiện là 112,970 triệu USD, bằng 65,2% tổng vốn đăng ký của 70 doanh nghiệp; trong đó vốn thực hiện của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài là 37,97 triệu USD, bằng 54,7% vốn đăng ký.

Tính đến tháng 9.2001, tổng số lao động làm việc là 8.814 người, tăng 1.426 người tức là tăng gần 20% so với cuối năm 2000; trong đó, có 7,09% lao động có trình độ đại học, lao động trong tỉnh chiếm 87%, riêng lao động tại thành phố Cần Thơ chiếm trên 60%.

Có được những thành tựu đáng khích lệ trong thời gian qua nhờ môi trường đầu tư của Việt Nam đã thông thoáng hơn, thủ tục hành chính được cải thiện đáng kể. Việc phát triển KCN Cần Thơ được sự quan tâm nhiệt tình của trung ương, được

chỉ đạo của tỉnh ủy, UBND, các sở ban ngành của tỉnh và của ban quản lý các KCN - KCX và Công ty phát triển KCN trong thời gian qua. Đặc biệt là tỉnh đã thực hiện cơ chế quản lý "một cửa, tại chỗ", tỉnh đã thực hiện "bốn thông" (thông đường, thông điện, thông nước và thông tin), Ban quản lý các KCX và CN Cần Thơ, Công ty phát triển KCN Cần Thơ đã thực hiện theo phương pháp "cuốn chiếu" là xây dựng cơ sở hạ tầng đến đâu thì cho thuê đến đó. Hàng năm tỉnh Cần Thơ có đánh giá về tình hình đầu tư để có những giải pháp hợp lý thu hút đầu tư...

Những khó khăn và hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được khả quan trên, hoạt động đầu tư vào KCX & CN Cần Thơ vẫn còn một số khó khăn và hạn chế như sau:

- Việc tìm kiếm thị trường để xuất khẩu hàng hóa còn gặp nhiều khó khăn, giá cả không ổn định, thị trường trong nước đã bão hòa đối với nhiều loại sản phẩm.

- Có tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong KCN, nhưng việc quy hoạch và đầu tư xây dựng bên ngoài KCN còn chậm.

- Kết quả thu hút vốn đầu tư còn rất thấp so với yêu cầu và chưa tương xứng với vai trò trung tâm công nghiệp vùng đồng bằng sông Cửu Long, chưa có những dự án có tầm cỡ lớn, công nghệ kỹ thuật cao.

- Các loại dịch vụ hỗ trợ sản xuất và đời sống trong KCN phát triển chậm. Chưa xây dựng khu tập thể cho công nhân làm việc trong KCN. Trình tự thủ tục cung cấp các dịch vụ điện, nước, bưu điện còn rườm rà và chậm.

- Nhìn chung, nhận thức về trách nhiệm đảm bảo khắc phục ô nhiễm môi trường ở một số doanh nghiệp còn yếu, chưa quan tâm đầu tư xây dựng và cải tạo hoặc nâng cấp hoàn chỉnh hệ thống xử lý nước thải, khói bụi và chất thải rắn theo tiêu chuẩn qui định.

- Trình độ cán bộ còn nhiều hạn chế, đội ngũ công nhân lành nghề thiếu.

Một số giải pháp thu hút đầu tư

Để tạo hành lang pháp lý rõ ràng, chuẩn mực trong việc đầu tư vào khu chế xuất và công nghiệp nói chung và khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ nói riêng, Quốc hội cần ban hành luật về khu chế xuất và khu công nghiệp. Sau đó, Chính phủ cần có những văn bản hướng dẫn thi hành cụ thể nhất quán, kịp thời.

- Tỉnh nên ban hành qui định việc áp dụng chung một khung giá về dịch vụ thống nhất giữa doanh nghiệp đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp trong nước như cước phí vận tải, điện, nước, khách sạn... tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng cho các nhà đầu tư.

- Chính phủ chỉ đạo Bộ giao thông vận tải, các bộ liên quan khác, Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ, Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long tập trung nỗ lực để triển khai thực hiện đầu tư nâng cấp sân bay Cần Thơ, cảng Cần Thơ, cầu Cần Thơ theo đúng tiến độ kế hoạch đã đề ra.

- Để đảm bảo chất lượng lao động cung cấp cho Khu công nghiệp Cần Thơ trong tương lai, đề nghị tỉnh Cần Thơ nên dự kiến nhu cầu lao động đã qua đào tạo và đề nghị Bộ giáo dục và đào tạo cho phép tăng cường đào tạo thêm đội ngũ công nhân lành nghề, đội ngũ cán bộ kỹ thuật trình độ cao.

- Cần cải tiến hơn nữa thủ tục hành chính và việc thẩm định cho vay các dự án đầu tư.

- Ban quản lý KCX & CN nên xây dựng các chiến lược huy động mọi nguồn lực trong và ngoài nước để phát triển và hoàn thiện cơ sở hạ tầng KCN & CN Cần Thơ.

- Nên có dự án đầu tư xây dựng nhà ở và phát triển các dịch vụ phục vụ đời sống tinh thần cho người lao động trong KCN để họ yên tâm làm việc.

- Hoàn thiện hơn nữa cơ chế một cửa, tại chỗ" và thực hiện tốt kế hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng theo phương án "cuốn chiếu" và "gối đầu".

Việc đầu tư phát triển Khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ nhằm thu hút vốn đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Cần Thơ nói riêng và đồng bằng sông Cửu Long nói chung là một chính sách đúng đắn. Có như thế thì Cần Thơ mới có đủ thế và lực để xứng đáng với tên gọi Tây đô, thủ phủ của miền tây nam bộ và xứng đáng với một vùng đất mà từ xưa đã được mọi người ca ngợi qua hai câu ca dao sau:

"Cần Thơ gạo trắng nước trong
Ai đi đến đó, lòng không muốn về" ■

Tài liệu tham khảo:

Niên giám thống kê tỉnh Cần Thơ, năm 2000.
Việt Nam toàn cảnh, Nhà xuất bản Thống kê, 2000.
Quy hoạch tổng thể tỉnh Cần Thơ, năm 2000.
Các báo cáo hàng quý và báo cáo năm của Ban quản lý Khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ và các báo cáo của Công ty phát triển khu công nghiệp Cần Thơ từ năm 1996 đến tháng 10 năm 2001.